

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 26/4/2024.

“V/v tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Thanh Quang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Trang

2. Bà Nguyễn Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 495/2023/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2023, về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2024 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hiền M – sinh năm 1981 (có mặt)

***Bị đơn:** Anh Đinh Tiết L – sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện B – Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/7/2023 cũng như lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hiền M trình bày: Chị và anh Đinh Tiết L tự tìm hiểu yêu thương nhau và sống chung vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2001 tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không cùng quan điểm sống khiến hôn nhân không hạnh phúc, ông L có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác rồi kiếm chuyện chửi mắng vợ con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa đề nghị ly hôn với anh Đinh Tiết L. Về con: Vợ chồng có 02

con chung tên: Đinh Thị Trúc V – sinh ngày 07/7/2002 và Đinh Thị Trúc T sinh ngày 03/10/2003 đã đủ 18 tuổi không yêu cầu giải quyết. Tài sản và nợ không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Đinh Tiết L vắng mặt nên không có trình bày gì.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Đinh Tiết L để tổng đạt văn bản tố tụng, nhưng anh Đinh Tiết L không đến Tòa án huyện để tham gia phiên Tòa. Do đó, vụ án giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định: Sự vắng mặt của anh Đinh Tiết L không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa vì anh Đinh Tiết L đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng cố tình vắng mặt chứng tỏ anh đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng, không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đinh Tiết L.

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/3/2024 đã xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp về ly hôn”, qua thẩm tra tài liệu chứng cứ và các đương sự xác định yêu cầu của mình tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là “Tranh chấp về ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc có thẩm quyền giải quyết.

2. Về yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử phân tích như sau: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị Hiền M thì chị và anh Đinh Tiết L sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên là hôn nhân hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Hiền M khai nguyên nhân là do không cùng quan điểm sống khiến hôn nhân không hạnh phúc, ông L có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác rồi kiếm chuyện chửi mắng vợ con. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh Đinh Tiết L nhiều lần nhưng anh Đinh Tiết L cố tình vắng mặt chứng tỏ anh Đinh Tiết L không có thiện chí đoàn tụ gia đình. Xuất phát từ nguyên nhân nêu trên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì tình trạng hôn nhân của chị Hiền và anh Đinh Tiết L rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hiền M.

3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hiền M khai phù hợp các tài liệu có tại hồ sơ là vợ chồng có 02 con chung tên: Đinh Thị Trúc V – sinh ngày 07/7/2002 và Đinh Thị Trúc T sinh ngày 03/10/2003 đã đủ 18 tuổi không yêu cầu giải quyết. Tài sản và nợ không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

4. Về tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị Hiền M không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Hiền M không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng chị là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đinh Tiết L không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 9, Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hiền M đối với anh Đinh Tiết L. Chị Nguyễn Thị Hiền M được ly hôn với anh Đinh Tiết L.

3. Về án phí, lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hiền M là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Hiền M đã nộp đủ 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0012765 ngày 15/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Anh Đinh Tiết L không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hiền M có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng anh Đinh Tiết L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Nơi đăng ký kết hôn UBND L;
- Các đương sự;

-Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ung Thanh Quang